

Thanh Hóa, ngày 04 tháng 12 năm 2019

Số 707-CV/ĐUK

V/v mời dự Hội nghị quán triệt, triển khai các quy định, hướng dẫn mới của Trung ương

Kính gửi: - Các đồng chí UVBCH, UVUBKT Đảng bộ Khối;
- Các đồng chí Bí thư TCCS đảng trực thuộc ĐUK;
- Các đồng chí Chủ tịch HĐQT; Tổng Giám đốc
(hoặc Giám đốc) các doanh nghiệp có TCCS đảng trực thuộc.

Thực hiện Chỉ thị 35 -CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 26 - HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị 35 -CT/TW của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Hướng dẫn 21-HD/BTCTW ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Kế hoạch số 177 -KH/TU ngày 15/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Hướng dẫn kiểm điểm và triển khai đại hội các TCCS đảng của Đảng ủy Khối doanh nghiệp, các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và nhà nước. Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt toàn Đảng bộ Khối để tập huấn, quán triệt, triển khai các quy định, hướng dẫn chi tiết cho các TCCS đảng để triển khai, thực hiện có hiệu quả.

*** Thành phần mời dự hội nghị:**

- Đồng chí Bí thư và Ban Thường vụ Đảng ủy Khối dự và chỉ đạo hội nghị;
- Trân trọng kính mời các đồng chí Chủ tịch HĐQT; Tổng giám đốc (hoặc giám đốc) các doanh nghiệp có TCCS đảng trực thuộc.

*** Thành phần hội nghị:**

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; cán bộ cơ quan Đảng ủy Khối;

- Các đồng chí Bí thư, phó bí thư, trực đảng của các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối;
- Mời các đồng chí bí thư các chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khu Công nghiệp Lễ Môn; Khu Công nghiệp Hoàng Long; Khu Công nghiệp Đình Hương và đồng chí Phó Bí thư Chi bộ Tài chính, Kiểm toán - Thẩm định giá;

*** Thời gian:** 8h00' ngày 07 tháng 12 năm 2019

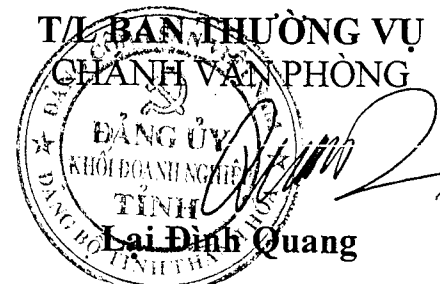
*** Địa điểm:** Hội trường Đảng ủy Khối các Cơ quan tỉnh, số 35 Hà Văn Mao, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hóa.

Đây là hội nghị có nhiều nội dung quan trọng, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đề nghị các đồng chí sắp xếp thời gian và thông báo đến thành phần mời dự tham dự hội nghị.

** Lưu ý: Tài liệu Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và kế hoạch tổ chức đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, đã được Ban Tổ chức Đảng ủy Khối đưa lên Webiste của Đảng ủy đề nghị các đơn vị vào lấy để nghiên cứu có gì vướng mắc trao đổi tại hội nghị./.*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu Văn phòng ĐUK.

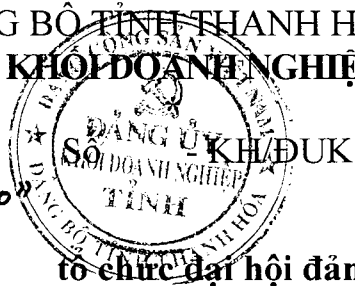




Thanh Hóa, ngày 07 tháng 12 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH
HỘI NGHỊ QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI CHỈ THỊ

Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
Bắt đầu 8h00' đến 11h00'	1. Ổn định tổ chức, Tuyên bố lý do	Chánh Văn phòng
	2. Phát biểu hội nghị và quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 35 -CT/TW của Bộ Chính trị	Đ/c Lê Ngọc Chiến, Bí thư Đảng ủy Khối
	3. Hướng dẫn và triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở; Hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức và tập thể lãnh đạo, quản lý; đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý trong các tổ chức đảng, đoàn thể.	Đ/c Nguyễn Hữu Tuấn, Phó Trưởng Ban Tổ chức
	4. Thảo luận	Chủ trì: Đ/c Nguyễn Hùng Văn, Chủ nhiệm UBKT
	5. Đại biểu giải lao	
	6. Quán triệt, triển khai một số văn bản mới của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.	Đ/c Lê Hải Quân, Trưởng Ban Tuyên giáo
	7. Phát biểu kết luận Hội nghị	Đ/c Lê Ngọc Chiến, Bí thư Đảng ủy Khối



Thanh Hóa, ngày 04 tháng 12 năm 2019

"Dự thảo"

KẾ HOẠCH

tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh lần thứ II, nhiệm kỳ 2020 - 2025

Thực hiện Chỉ thị số 35 - CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Kế hoạch số 177 - KH/TU ngày 15/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025. Ban Thường vụ Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh xây dựng kế hoạch tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

A- YÊU CẦU

1. Cấp ủy các cấp tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35 - CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị (khóa XII) và các văn bản của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối; tăng cường đoàn kết, phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, kỷ luật, kỷ cương của Đảng; phát huy trí tuệ của các cấp ủy, tổ chức đảng, chủ các doanh nghiệp, các thành viên trong hệ thống chính trị, của cán bộ, đảng viên và công nhân trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp.

2. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp tiến tới Đại hội XIII của Đảng phải thực hiện phương châm kế thừa, ổn định, đổi mới, sáng tạo và phát triển; phát huy dân chủ đi đôi với giữ vững nguyên tắc, xiết chặt kỷ luật, kỷ cương; coi trọng chất lượng, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu; bảo đảm an toàn, thiết thực, không phô trương hình thức, kiên quyết chống lãng phí, tiêu cực.

3. Lãnh đạo thảo luận kỹ lưỡng, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, chủ trương, định hướng lớn nêu tại dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và đại hội đảng bộ cấp trên. Báo cáo chính trị của ban chấp hành đảng bộ, chi bộ phải đánh giá đúng, trung thực, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015 - 2020, nhất là các nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm, nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan và rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Đồng thời, xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025, phải sát với tình hình thực tế doanh nghiệp, để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao.

4. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ mà trực tiếp là cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy. Cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 phải đặc biệt coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý; tiêu biểu về trí tuệ, phẩm chất, uy tín, thật sự trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu

lãnh đạo thực hiện thắng lợi nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp;

5. Công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử phải thực hiện đúng Điều lệ Đảng, quy chế, quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, liên thông, dân chủ, công tâm, khách quan, minh bạch. Chú trọng phát hiện, giới thiệu tham gia cấp ủy những nhân tố mới có đức, có tài, có uy tín, có triển vọng thông qua hoạt động thực tiễn, có cơ cấu hợp lý cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

6. Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp phải là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất, đạo đức, lối sống, đại diện cho trí tuệ của đảng bộ, chi bộ có khả năng đóng góp thiết thực, hiệu quả vào sự thành công của đại hội.

7. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong đảng bộ, chi bộ; lãnh đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

Tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, người lao động quan tâm. Tích cực bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh chính trị, đường lối của Đảng; đồng thời, phải tỉnh táo, cảnh giác, chủ động phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả với mọi âm mưu, thủ đoạn, hành động chống phá của các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội chính trị, bất mãn.

B - NỘI DUNG

I - TỔ CHỨC HỘI NGHỊ QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 35-CT/TW NGÀY 30/5/2019 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ

1. Nội dung

Các cấp ủy tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 35 - CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, của Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh; bài viết của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước "*Chuẩn bị và tổ chức thật tốt đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng*"; Quy chế bầu cử trong Đảng.

2. Thành phần

- *Đối với Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh:* Các đồng chí Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối; trưởng, phó các ban xây dựng đảng và các đoàn thể của Đảng ủy Khối; Bí thư, Phó bí thư, cán bộ trực đảng các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

- *Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc:* Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, chi bộ; Ủy viên Ban thường vụ (nếu có) và Ủy viên Ủy ban Kiểm tra cấp ủy (nếu có); trưởng, phó các đoàn thể; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở.

3. Thời gian tiến hành

Đảng ủy Khối và các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc triển khai xong trước ngày 06/12/2019.

II - THÀNH LẬP TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ

1. Đối với Đảng ủy Khối

1.1. Thành lập Tiểu ban nhân sự

- Ban Thường vụ Đảng Khối quyết định thành lập tiểu ban nhân sự có từ 5 đến 7 đồng chí (bảo đảm không quá 50% số lượng ủy viên ban thường vụ đương nhiệm), gồm: Bí thư, các phó bí thư, trưởng ban tổ chức, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy và ủy viên ban thường vụ khác (nếu cần). Đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối làm trưởng tiểu ban, đồng chí Trưởng Ban Tổ chức làm thường trực tiểu ban.

- Nhiệm vụ chủ yếu của Tiểu ban nhân sự:

+ Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai việc giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, nhiệm kỳ 2020-2025; đề án nhân sự tham gia đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX và kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội Đảng bộ Khối, nhiệm kỳ 2020-2025 và báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình Đại hội Đảng bộ Khối.

+ Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Khối quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế và kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự và tổ giúp việc (nếu có).

+ Xây dựng kế hoạch làm việc với các cấp ủy cơ sở, tổ chức đảng liên quan đến công tác chuẩn bị nhân sự; lãnh đạo, chỉ đạo tiến hành khảo sát nhân sự theo quy định.

+ Thực hiện một số nhiệm vụ liên quan khác do Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao.

1.2. Xây dựng Đề án nhân sự

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2015-2020, trong đó tập trung đánh giá bối cảnh, tình hình; kết quả đạt được, hạn chế, yếu kém; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm và đề ra biện pháp khắc phục trong nhiệm kỳ tới.

- Quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng và các quy định, hướng dẫn của cấp trên; dự báo bối cảnh, tình hình, xác định rõ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ, nhiệm kỳ 2020-2025 và những năm tiếp theo. Xây dựng đề án nhân sự bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy theo các quy định của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Quy định 294-QĐ/TW, Quy định số 287 - QĐ/TW, Quy định số 288 - QĐ/TW và Quy định số 170 - QĐ/TW).

- Việc xây dựng đề án nhân sự cần phải được thảo luận dân chủ, kỹ lưỡng, phát huy trí tuệ và tạo sự đoàn kết, thống nhất, đồng thuận trong tập thể cấp ủy. Đồng thời, chủ động phòng ngừa, cảnh giác, ngăn chặn, đấu tranh, không để tác động, chi phối bởi những thông tin không chính thức, thông tin giả, xấu độc, bịa đặt, xuyên tạc trên Internet, mạng xã hội... liên quan đến nhân sự và công tác chuẩn bị nhân sự.

2. Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc

Căn cứ nội dung điểm 1.2 nêu trên, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối giao các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc thành lập Tiểu ban nhân sự, Xây dựng đề án nhân sự và cụ thể hóa đề hướng dẫn phù hợp với đặc điểm, tình hình, yêu cầu của từng doanh nghiệp, các đơn vị trực thuộc (phòng, ban, đội, xí nghiệp....).

III - NỘI DUNG ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ, CHI BỘ CÁC CẤP

Đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau:

1. Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020-2025;
2. Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp;
3. Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ; bí thư, phó bí thư (nếu chi bộ không có cấp ủy) nhiệm kỳ 2020 - 2025;
4. Bầu đoàn đại biểu dự đại hội đại biểu đảng bộ cấp trên trực tiếp.

Những nơi khó khăn liên quan đến công tác nhân sự, được cấp có thẩm quyền đồng ý thì tiến hành đại hội với 3 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới.

IV - CHUẨN BỊ VĂN KIỆN TRÌNH ĐẠI HỘI VÀ THAM GIA GÓP Ý KIẾN DỰ THẢO VĂN KIỆN ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG VÀ CỦA CẤP TRÊN TRỰC TIẾP

1. Văn kiện của cấp ủy trình đại hội gồm hai báo cáo chủ yếu:

1.1. Báo cáo chính trị của đảng bộ, chi bộ

Phải đánh giá khách quan, trung thực, sát tình hình thực tế; làm rõ những ưu điểm, khuyết điểm trên các lĩnh vực xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại..., nhất là việc thực hiện ba đột phá chiến lược, sáu nhiệm vụ trọng tâm mà Đại hội XII của Đảng đã xác định; cũng như năm chương trình trọng tâm, bốn đột phá mà Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII đã đề ra và các chương trình, nhiệm vụ trọng tâm do đại hội đảng bộ các cấp quyết định; trên cơ sở đó chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan, rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc, toàn diện, sát thực tế; đồng thời, quán triệt quan điểm, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIII của Đảng và của cấp trên, cũng như điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả để thực hiện trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

1.2. Báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành

Phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình với thái độ nghiêm túc, thẳng thắn, xây dựng; đánh giá đúng, khách quan, trung thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ vừa qua; kết quả thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII, gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải cầu thị, khiêm tốn, lắng nghe nhiều chiều để đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp phù hợp, nhằm khắc phục trong thời gian tới.

2. Xây dựng, thảo luận, đóng góp ý kiến vào các văn kiện đại hội

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các ban, Văn phòng Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, cán bộ hưu trí, lãnh đạo doanh nghiệp... bằng các hình thức thích hợp; chuẩn bị và có kế hoạch công bố dự thảo các văn kiện đại hội và báo cáo chính trị trên cổng thông tin điện tử của Đảng ủy Khối.

- Để nâng cao chất lượng thảo luận, đóng góp ý kiến vào văn kiện tại đại hội, dự thảo nghị quyết đại hội, chương trình hành động (gồm những định hướng lớn, nội dung cơ bản của báo cáo chính trị) để đại hội thảo luận, quyết định. Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy trách nhiệm, trí tuệ của đại biểu trong thảo luận; bảo đảm dân chủ, kỹ lưỡng, sâu sắc, hiệu quả, tránh "qua loa", hình thức; các ý kiến khác nhau cần dành thời gian thảo luận, tranh luận, làm rõ, đi đến thống nhất trên tinh thần cầu thị, lắng nghe, đoàn kết, xây dựng.

V - CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ VÀ BẦU CỬ CẤP ỦY

1. Tiêu chuẩn cấp ủy viên

(1) Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp ủy khoá mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, Quy định số 90-QĐ/TW của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị; Quyết định số 3132-QĐ/TU ngày 02/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (*kèm theo Phụ lục 01*)

(2) Kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khoá mới những người bản lĩnh chính trị không vững vàng; vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế, quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước, tiêu chuẩn chính trị và những điều đảng viên không được làm; phẩm chất, năng lực, uy tín giảm sút; thiếu gương mẫu, mất đoàn kết, cục bộ, bè phái, cơ hội, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai không dám đấu tranh; có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; chạy chức, chạy quyền, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm"; quan liêu, cửa quyền, thiếu gắn bó mật thiết với nhân dân; bản thân hoặc vợ (chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng tới uy tín cơ quan, đơn vị và bản thân cán bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ không cao.

2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ

2.1. Thời điểm tính tuổi tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2020-2025:

- Đối với đảng bộ khối: Tháng 6/2020;
- Đối với tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp Nhà nước, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập: tháng 4/2020
- Đối với tổ chức cơ sở đảng ngoài khu vực Nhà nước: không quy định độ tuổi

2.2. Dừng việc bổ sung cấp ủy viên và ủy viên ban thường vụ cấp uỷ nhiệm kỳ 2015 - 2020 trước 6 tháng tính đến thời điểm đại hội ở mỗi cấp, cụ thể như sau:

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng: Từ tháng 10/2019;
- Đối với Đảng ủy Khối: Từ tháng 12/2019;
- Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Độ tuổi tham gia cấp ủy

3.1. Độ tuổi tham gia Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh.

Những đồng chí lần đầu tham gia Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh nói chung phải đủ tuổi công tác từ 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất cũng trọn 01 nhiệm kỳ. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, ít nhất phải còn đủ tuổi công tác từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên tại thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy ở mỗi cấp tại thời điểm bầu cử, quy định tại Điều 2 nêu trên và cụ thể hóa (kèm theo Phụ lục 02) kế hoạch này.

3.2. Độ tuổi tham gia cấp ủy cơ quan hành chính.

Các đồng chí cán bộ, công chức, viên chức còn đủ tuổi công tác ít nhất 24 tháng trở lên (tính đến tháng 4/2020), có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tin nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên thì có thể xem xét tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.3. Độ tuổi tham gia cấp ủy trong các doanh nghiệp Nhà nước.

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy: đối với nam ít nhất sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây; các đồng chí bí thư, phó bí thư là chủ tịch hội đồng thành viên, hội đồng quản trị hoặc giám đốc trong các doanh nghiệp nhà nước (hoặc nhà nước có cổ phần chi phối) còn đủ tuổi công tác từ 01 năm (12 tháng) trở lên nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể được giới thiệu tiếp tục tham gia hoặc tái cử cấp ủy trong doanh nghiệp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

3.4. Độ tuổi tham gia cấp ủy trong doanh nghiệp cổ phần tư nhân.

Những đồng chí tham gia cấp ủy trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước nói chung không quy định độ tuổi, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, cấp ủy cơ sở báo cáo và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý bằng văn bản thì có thể được giới thiệu tiếp tục tham gia cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

3.5. Về việc xác định tuổi của cán bộ, đảng viên khi không có sự thống nhất:

- Nếu tuổi của cán bộ, đảng viên không thống nhất trong hồ sơ, thì xác định theo Hướng dẫn số 01-HD/TW, ngày 20/9/2016 và Thông báo số 13-TB/TW, ngày 17/8/2016 của Ban Bí thư; Công văn số 1901-CV/BTCTW, ngày 05/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Trường hợp hồ sơ của cán bộ, đảng viên chỉ ghi năm sinh và không xác định được ngày sinh, tháng sinh thì thời điểm xác định tuổi để tham gia cấp ủy và thực hiện chính sách đối với cán bộ là ngày 01 và tháng 01 của năm sinh ghi trong hồ sơ¹.

¹ Thực hiện theo Công văn số 745/HTQTCT-HT, ngày 28/4/2016 của Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực, Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ hộ tịch quy định tại Khoản 4, Điều 27,

4. Cơ cấu, số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy

4.1. Cơ cấu cấp ủy:

- Cơ bản bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết đơn vị nào cũng phải có người tham gia cấp ủy; đồng thời, thống nhất quy định một số chức danh cụ thể có cơ cấu ban thường vụ, cơ cấu còn lại do cấp ủy quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và khả năng đáp ứng của cán bộ.

- Cơ bản thực hiện bí thư hoặc phó bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, tổng giám đốc, giám đốc doanh nghiệp; các chức danh lãnh đạo doanh nghiệp cơ cấu ban thường vụ cấp ủy (nếu có); bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở là trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

- Phân đấu đạt tỷ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và phải có cán bộ nữ trong Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; có cán bộ nữ trong ban chấp hành các đảng bộ, chi bộ cơ sở.

- Thực hiện nghiêm cơ cấu 3 độ tuổi đối với cấp ủy các cấp như sau: phân đấu đạt tỷ lệ cán bộ trẻ dưới 40 tuổi từ 10% trở lên; từ 40 đến 50 tuổi khoảng 40% - 50%, còn lại trên 50 tuổi. Cấp ủy các cấp, nhất là người đứng đầu phải chủ động và có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo việc rà soát, đánh giá để đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp cán bộ nữ, cán bộ trẻ vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp ủy khóa mới; đồng thời, có giải pháp hiệu quả chuẩn bị nguồn cán bộ cả trước mắt và lâu dài.

- Cấp ủy các cấp đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ và thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và phân đấu ba độ tuổi trong thường trực cấp ủy.

- Vào đầu nhiệm kỳ, nơi nào chưa chuẩn bị đủ số lượng, cơ cấu thì phải khẩn trương, nghiêm túc chuẩn bị nhân sự đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ sung, thay thế trong nhiệm kỳ bảo đảm đủ cơ cấu, tỷ lệ theo đúng quy định.

4.2. Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy:

Căn cứ Nghị quyết Trung ương 6, 7 khóa XII và Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, thống nhất thực hiện giảm khoảng 5% số lượng ủy viên ban chấp hành đảng bộ đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xác định ở nhiệm kỳ 2015 - 2020 (quy định cụ thể tại Phụ lục 03 kèm theo Kế hoạch này).

Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp ủy viên; cấp ủy khóa mới quyết định số lượng ủy viên ban thường vụ (nếu có), phó bí thư cấp ủy trên cơ sở quy định khung của cấp có thẩm quyền.

5. Quy trình nhân sự cấp ủy, trình tự thực hiện quy trình và số dư

5.1. Quy trình nhân sự cấp ủy

(1) Cơ bản thực hiện theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII; Quy định số 105 - QĐ/TW, ngày 19/12/2017 và Chỉ thị số 35 - CT/TW, ngày 30/5/2019

Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ và Khoản 2, Điều 22, Thông tư số 15/2015/TT-BTP, ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp; Công văn số 5144/LĐTBXH-BHXX, ngày 07/12/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và được cụ thể hoá cho 2 đối tượng:

- Nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy;
- Nhân sự tái cử cấp ủy (*cụ thể tại Phụ lục 04 kèm theo kế hoạch này*).

(2) Cấp ủy có thẩm quyền xem xét, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy. Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện thẩm tra tư cách đại biểu theo quy định, cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo thẩm tra, xác minh, kết luận trước khi tiến hành đại hội đối với những nơi có vấn đề phức tạp, nhất là mất đoàn kết nội bộ hoặc có đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần chú ý tiến hành rà soát, thẩm tra, thẩm định kỹ lưỡng về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, năng lực, uy tín của nhân sự theo quy định, nhất là kết quả công tác, sản phẩm cụ thể từ đầu nhiệm kỳ đến nay; rà soát kỹ tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126 - QĐ/TW, ngày 08/02/2018 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 19 - HD/BTCTW, ngày 12/9/2019 của Ban Tổ chức Trung ương và các quy định hiện hành, trong đó:

- Không phân biệt loại hình đào tạo về chuyên môn, lý luận chính trị được nêu tại Điểm 3.1, Mục 3, Phần II, Chỉ thị số 35 - CT/TW, ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và Điểm 4, Điều 12, Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14/6/2019 của Quốc hội. Văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục thuộc các loại hình và hình thức đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân cấp có giá trị pháp lý như nhau.

- Những đồng chí khi được tuyển dụng, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chưa bảo đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo Kết luận số 43-TB/TW ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát, xử lý dứt điểm theo tinh thần Kết luận số 48 - TB/TW ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

- Đối với nhân sự công tác ở một số lĩnh vực liên quan đang trong quá trình thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan chức năng chưa kết luận; ngoài việc giao các cơ quan chức năng tham gia thẩm định theo quy định, ban thường vụ cấp ủy căn cứ tình hình thực tế có thể chỉ đạo gửi lấy thêm ý kiến thẩm tra, xác minh của các cơ quan chức năng liên quan (nội chính, công an, thanh tra, cấp trên trực tiếp đối với ngành dọc hoặc tài chính, kiểm toán, thuế...) cho phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

5.2. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự và số dư

5.2.1. *Về trình tự:* Thực hiện trước quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy; xác định được số lượng các đồng chí tái cử theo quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình. Sau đó tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra.

5.2.2. *Về số dư:* Cấp ủy thảo luận, quyết định số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ, ủy viên ủy ban kiểm tra cấp ủy được cấp có thẩm quyền phân bổ trước khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định. Đối với những nơi có số lượng từ 3 - 5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 đồng chí. Trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới

thiệu bằng nhau thì xem xét đưa cả vào danh sách đề giới thiệu với đại hội đảng bộ. Nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỷ lệ số dư đã được cấp ủy thông qua, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi bảo đảm số dư theo quy định.

6. Thực hiện bầu cử trong đại hội

- Việc bầu cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư cấp ủy, ủy ban kiểm tra và chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng ban hành kèm theo Quyết định số 244-QĐ/TW ngày 09/4/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp ủy tại đại hội ở những nơi đủ điều kiện; nhân sự dự kiến giới thiệu là người tiêu biểu, hội tụ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; đồng thời, phải được sự đồng ý của cấp ủy cấp trên trực tiếp.

- Thực hiện đại hội lấy phiếu giới thiệu bí thư cấp ủy trong số các đồng chí vừa trúng cử vào ban chấp hành đảng bộ khoá mới, trừ những nơi trực tiếp bầu bí thư cấp ủy. Kết quả giới thiệu của đại hội để cấp ủy khoá mới tham khảo khi bầu bí thư cấp ủy. Trường hợp giới thiệu của đại hội khác với phương án nhân sự được duyệt thì báo cáo cấp ủy cấp trên cho ý kiến chỉ đạo trước khi bầu bí thư cấp ủy.

- Trường hợp danh sách bầu cử bí thư, phó bí thư cấp uỷ không đúng với đề án nhân sự đã được cấp ủy cấp trên trực tiếp thông qua thì ban thường vụ cấp ủy khóa mới kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên trực tiếp có thẩm quyền; sau khi có ý kiến chỉ đạo mới tiếp tục tiến hành bầu cử bí thư, phó bí thư hoặc dừng việc bầu cử bí thư, phó bí thư cấp ủy tại đại hội để tiếp tục chuẩn bị.

- Trường hợp đồng chí được dự kiến giới thiệu để bầu giữ chức chủ nhiệm ủy ban kiểm tra không trúng cử vào cấp uỷ, ban thường vụ hoặc uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cùng cấp, thì cấp uỷ khoá mới báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của cấp ủy cấp trên có thẩm quyền và tham khảo ý kiến của ủy ban kiểm tra của cấp ủy cấp trên về phương án giới thiệu nhân sự mới hoặc đề xuất tạm dừng việc bầu chức danh chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra để tiếp tục chuẩn bị.

VI - CƠ CẤU, SỐ LƯỢNG ĐẠI BIỂU VÀ VIỆC BẦU ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI CẤP TRÊN.

1. Về cơ cấu, số lượng đại biểu

Việc xác định cơ cấu, số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp thực hiện theo hướng: Giữ nguyên số lượng đại biểu ở các đơn vị như ở nhiệm kỳ gần đây; đồng thời, đổi mới cách phân bổ để bảo đảm hợp lý thành phần, cơ cấu, giới tính; tăng số lượng đại biểu ở các ngành, lĩnh vực quan trọng để có từ 01 đến 02 đại biểu (không tính đại biểu đương nhiên) nhằm nâng cao chất lượng thảo luận, phản biện, đóng góp ý kiến khi quyết định những chủ trương, chính sách lớn của tỉnh và của khối doanh nghiệp.

Căn cứ nguyên tắc này, cấp uỷ triệu tập đại hội quyết định phân bổ đại biểu dự đại hội với số lượng cụ thể như sau:

(1) Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh tối đa 200 đại biểu.

(2) Đại hội đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu tối

thiếu 120, tối đa 150.

Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý thì tổ chức đại hội đại biểu.

2. Việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp ủy cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Cấp ủy triệu tập đại hội căn cứ vào số lượng tổ chức đảng trực thuộc, số lượng đảng viên và vị trí quan trọng của từng tổ chức đảng trực thuộc để phân bổ đại biểu tham dự đại hội, đồng thời có thông báo số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu cụ thể để đại hội cấp dưới trực tiếp bầu đoàn đại biểu.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng do đại hội quyết định.

VII - CÔNG TÁC QUY HOẠCH, CHUẨN BỊ NHÂN SỰ CẤP ỦY.

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc lãnh đạo, chỉ đạo công tác quy hoạch cán bộ, chuẩn bị nhân sự cấp ủy theo đúng Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành; đồng thời, chú ý một số nội dung, yêu cầu sau:

1. Cùng với việc thực hiện công tác quy hoạch theo định kỳ, các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung chỉ đạo thực hiện công tác rà soát quy hoạch cán bộ; trong đó, lấy quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy và các đoàn thể chính trị - xã hội; đồng thời, đặc biệt quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ ở các cấp để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị.

2. Để chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động thực hiện điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ theo sát đề án nhân sự cấp ủy đã được thông qua; trong đó, quan tâm lãnh đạo, tăng cường cán bộ cho những nơi còn thiếu hoặc có phương án điều động, phân công công tác khác đối với nhân sự ngay sau đại hội; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

VIII - THỜI GIAN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI CÁC CẤP

1. Thời gian tiến hành đại hội

- *Đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở*: Thời gian đại hội không quá 01 ngày, bắt đầu từ tháng 01/2020, hoàn thành trước 31/3/2020.

- *Đại hội đảng bộ, chi bộ cơ sở*: Thời gian đại hội không quá 02 ngày, bắt đầu từ tháng 4/2020, hoàn thành trước 30/6/2020. Thời gian họp trừ bị đại hội không quá ½ ngày.

- *Đại hội Đảng bộ Khối*: Thời gian đại hội không quá 03 ngày, hoàn thành trước 31/8/2020. Thời gian họp trừ bị đại hội không quá ½ ngày.

2. Chọn đại hội điểm và thời gian tiến hành đại hội điểm

- *Đối với chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở:* Thời gian tiến hành đại hội trong tháng 01/2020. Trước khi tiến hành đại hội đại trà, mỗi đảng bộ cơ sở chọn từ 01 đến 02 chi bộ đại hội điểm.

- *Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở:* Thời gian tiến hành trong tháng 03/2020. Trước khi tiến hành đại hội đại trà, Đảng bộ khối Doanh nghiệp tỉnh sẽ chọn 03 tổ chức cơ sở đảng (01 đảng bộ trong doanh nghiệp Nhà nước, 01 đảng bộ trong doanh nghiệp cổ phần tư nhân và 01 chi bộ cơ sở) để tổ chức đại hội điểm (có thông báo sau).

3. Sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm sau đại hội điểm

Sau đại hội điểm ở mỗi cấp, cấp ủy phải tổ chức hội nghị sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm (trong tháng 03/2020), trên cơ sở đề cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo chung toàn đảng bộ cấp mình.

IX - VIỆC SẮP XẾP, BỔ TRÍ CÁN BỘ SAU ĐẠI HỘI

1. Thực hiện việc bổ trí, sắp xếp, phân công cấp ủy viên khoá mới ngay sau đại hội theo đúng phương án nhân sự đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Cùng với việc phân công cấp ủy viên khoá mới, cấp ủy các cấp cần tiến hành sắp xếp, bổ trí, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách và làm tốt công tác tư tưởng đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử theo quy định của Đảng và Nhà nước.

3. Đối với những đồng chí cán bộ, công chức là Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015-2020, nếu không tái cử, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khoẻ và có nguyện vọng công tác thì xem xét, bổ trí công việc phù hợp (trừ các đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu sớm).

Những đồng chí còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu cơ quan, đơn vị có khó khăn trong việc sắp xếp, bổ trí công việc phù hợp thì cơ bản giữ nguyên chế độ và làm tốt công tác tư tưởng, động viên nghỉ công tác, chờ đủ tuổi nghỉ hưu.

Những đồng chí có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi thì giải quyết chế độ, chính sách kịp thời theo quy định của Chính phủ.

Những đồng chí đủ điều kiện tái cử nhưng không trúng cử cấp ủy khóa mới thì cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ có trách nhiệm phân công, bổ trí công tác phù hợp với yêu cầu, tình hình cụ thể của cơ quan, đơn vị.

X - VỀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*có danh*) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp uỷ trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc (*đối với cấp cơ sở*), 30 ngày làm việc (*đối với cấp tỉnh, cấp huyện*); nếu gửi đến cấp uỷ triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp uỷ khoá mới xem xét, giải quyết theo quy định.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Yêu cầu các tổ chức đảng trong khối nghiêm túc quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị và các văn bản hướng dẫn của Trung

ương; Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối; đồng thời, căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình theo đúng yêu cầu, nội dung Chỉ thị, Kế hoạch đề ra. Lãnh đạo công tác chuẩn bị đại hội đảng bộ các cấp, đồng thời lãnh đạo thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, khoá XII, gắn với đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Làm tốt công tác chính trị tư tưởng trong toàn đảng bộ; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kiên quyết đấu tranh với những quan điểm sai trái, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định.

2. Các cấp ủy thành lập các tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công uỷ viên thường vụ (nếu có), cấp uỷ viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đảng bộ, chi bộ cấp dưới; tổ chức đại hội điểm ở các cấp để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với những đảng bộ, chi bộ có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Các đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy Khối việc chuẩn bị văn kiện và phương án nhân sự cấp uỷ, khi được cấp trên đồng ý mới tiến hành đại hội.

3. Ban Tổ chức Đảng ủy Khối tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác nhân sự cấp uỷ tại đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp; nguyên tắc và cách thức phân bổ đại biểu dự đại hội cấp trên; công tác bầu cử; quy chế làm việc của đại hội và các văn bản khác có liên quan để tổ chức đại hội. Theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả đại hội các cấp.

4. Ban Tuyên giáo Đảng ủy Khối tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền trước, trong và sau đại hội. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nắm chắc tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trước, trong và sau đại hội đảng bộ các cấp.

5. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Khối tham mưu cho Ban Thường vụ Đảng ủy Khối hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc, thủ tục tổ chức đại hội các cấp. Hướng dẫn Đề cương báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu; chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Đảng ủy Khối hướng dẫn công tác nhân sự ủy ban kiểm tra đảng ủy cơ sở; hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát phục vụ đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp. Kịp thời xem xét, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến đại biểu dự đại hội và người được giới thiệu bầu vào cấp uỷ khóa mới theo đúng quy định của Điều lệ Đảng.

6. Văn phòng Đảng ủy Khối thực hiện chỉ đạo của Tiểu ban Văn kiện tham mưu xây dựng đề cương, chủ trì biên tập, tiếp thu ý kiến góp ý, bổ sung để hoàn chỉnh báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ Khối nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các văn kiện khác trình Đại hội Đảng bộ Khối lần thứ II.

Hướng dẫn đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc xây dựng đề cương báo cáo chính trị, báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành đảng bộ, báo cáo góp ý văn kiện của cấp trên; đôn đốc các cơ quan chức năng, các đảng bộ trực thuộc triển khai công tác chuẩn bị, tổ chức đại hội; chuẩn bị kinh phí, các điều kiện cần thiết phục vụ Đại hội

Đảng bộ Khối và các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

7. Các đồng chí Ủy viên Thường vụ thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội tại các đảng bộ, chi bộ được phân công phụ trách.

8. Sau đại hội, cấp uỷ khoá mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; báo cáo cấp uỷ cấp trên chuẩn y kết quả bầu cử cấp uỷ; Xây dựng quy chế làm việc, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, phân công công tác đối với cấp uỷ viên và thực hiện chế độ, chính sách đối với các đồng chí không tái cử theo quy định.

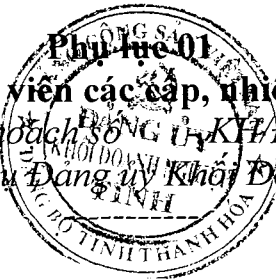
Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn, căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy và tình hình thực tế của doanh nghiệp, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (để b/c),
- Các Ban, Văn phòng Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đồng chí Đảng uỷ viên,
- Các Ban, đoàn thể khối,
- Các đảng ủy, chi bộ trực thuộc,
- Lưu VP/ĐUK.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Ngọc Chiến



Tiêu chuẩn cấp ủy viên các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025
(ban hành kèm theo Kế hoạch số 11/KH/ĐUK, ngày /11/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)

1. Tiêu chuẩn chung nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII

(1) Tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc và nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu, lý tưởng về độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới của Đảng. Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trong bất cứ tình huống nào, kiên quyết đấu tranh bảo vệ Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, có tinh thần yêu nước nồng nàn, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Yên tâm công tác, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

(2) Có phẩm chất đạo đức trong sáng; lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Tâm huyết và có trách nhiệm với công việc; không tham vọng quyền lực, không háo danh; có tinh thần đoàn kết, xây dựng, gương mẫu, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp. Bản thân không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi và tích cực đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm; công bằng, chính trực, trọng dụng người tài, không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Tuân thủ và thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

(3) Có tư duy đổi mới, có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo. Có khả năng phát hiện những mâu thuẫn, thách thức, thời cơ, thuận lợi, vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; mạnh dạn đề xuất những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để phát huy, thúc đẩy hoặc tháo gỡ. Có năng lực thực tiễn, nắm chắc và hiểu biết cơ bản tình hình thực tế để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có thành tích, kết quả công tác nổi trội ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm và vì nhân dân phục vụ. Có khả năng lãnh đạo, chỉ đạo; có kinh nghiệm thực tiễn; gương mẫu, quy tụ và phát huy sức mạnh tổng hợp của tập thể, cá nhân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tin tưởng, tín nhiệm.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ (theo kết luận của cơ quan y tế có thẩm quyền trong thời gian không quá 6 tháng đến thời điểm giới thiệu nhân sự); bảo đảm tuổi theo quy định.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

(1) *Tiêu chuẩn Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ khối, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy khối và các chức danh Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy Khối:* Thực hiện theo Quy định số 3132 - QĐ/TU ngày 02/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

(2) *Tiêu chuẩn cấp ủy viên cơ sở trong các loại hình doanh nghiệp:*

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp Nhà nước khi xem xét, giới thiệu ứng cử vào cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý của đảng ủy, chi bộ phải có bằng tốt nghiệp đại học phù hợp với lĩnh vực được phân công phụ trách;

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước có thể xem xét, giới thiệu ứng cử vào cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý của đảng ủy, chi bộ có bằng đào tạo chuyên môn từ trung cấp trở lên, phù hợp với lĩnh vực phụ trách;

- Có bằng trung cấp lý luận chính trị trở lên (riêng với các tổ chức cơ sở đảng ngoài Nhà nước không quy định tiêu chuẩn này).

- Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên hoặc tương đương trở lên (trừ các chức danh lãnh đạo, quản lý của các tổ chức cơ sở đảng không có vốn Nhà nước).

- Nói chung có chứng chỉ ngoại ngữ, tin học theo quy định, phù hợp với nhiệm vụ, lĩnh vực công tác được giao.

3. Ngoài tiêu chuẩn nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW, Quy định số 90-QĐ/TW, Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị và Quy định số 3132-QĐ/TU ngày 02/8/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đối với một số chức danh cần xem xét cụ thể theo hướng:

(1) Các đồng chí được dự kiến giới thiệu làm bí thư cấp ủy đồng thời là lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp ngoài việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh theo quy định, phải là người có kiến thức, am hiểu và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ thuộc lĩnh vực phụ trách.

(2) Đối với những đồng chí khi thực hiện quy trình công tác cán bộ nếu chưa bảo đảm một số tiêu chuẩn, điều kiện theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW, ngày 28/12/2017 của Bộ Chính trị thì các cấp ủy phải tiến hành rà soát kỹ lưỡng, xử lý dứt điểm những vi phạm theo tinh thần Kết luận số 48-TB/TW, ngày 26/4/2019 của Ban Bí thư và các quy định liên quan trước khi xem xét giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy các cấp.

(3) Về tiêu chuẩn trình độ lý luận chính trị

Nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp phải có bằng tốt nghiệp lý luận chính trị đối với từng đối tượng, chức danh theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh theo phân cấp quản lý cán bộ.

Trường hợp không được cấp bằng lý luận chính trị thì phải:

+ Thuộc đối tượng được công nhận có trình độ lý luận chính trị theo Quy định số 12/QĐ/TC-TTVH, ngày 09/01/2004 của Ban Tổ chức Trung ương và Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương (nay là Ban Tuyên giáo Trung ương) trước ngày 16/9/2009;

+ Được cấp giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương theo Quy định số 256 - QĐ/TW, ngày 16/9/2009 và Kết luận số 25 - KL/TW, ngày 28/12/2017 của Ban Bí thư (đối với cán bộ công tác trong lực lượng vũ trang); Công văn số 2045 - CV/BTCTW, ngày 29/12/2016 của Ban Tổ chức Trung ương; Thông báo số 389/TB - HVCTQG, ngày 08/5/2017 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Phụ lục 02

Độ tuổi cấp ủy viên nhiệm kỳ 2020 - 2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số - KH/ĐUK, ngày /11/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)*

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. Đối với Đảng bộ Khối: Ít nhất nam sinh từ tháng 6/1965, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

1.2. Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hành chính, doanh nghiệp Nhà nước: Tuổi lần đầu tham gia cấp ủy: Ít nhất nam sinh từ tháng 4/1965, nữ sinh từ tháng 4/1970 trở lại đây.

1.3. Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở doanh nghiệp không có vốn Nhà nước:

Những đồng chí tham gia cấp ủy trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước nói chung không quy định độ tuổi, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, cấp ủy cơ sở báo cáo từng trường hợp cụ thể và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý bằng văn bản thì có thể được giới thiệu tham gia cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp ủy

2.1. Đối với Đảng bộ khối: Nam sinh từ tháng 12/1962 và nữ sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây.

2.2. Đối với đảng bộ, chi bộ trong doanh nghiệp Nhà nước: Các đồng chí bí thư, phó bí thư đảng ủy là chủ tịch hội đồng thành viên (hội đồng quản trị) hoặc giám đốc và phó bí thư chuyên trách công tác đảng ở các công ty Nhà nước (hoặc nhà nước có cổ phần chi phối) còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) trở lên, nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, tin nhiệm, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy trong doanh nghiệp nhiệm kỳ 2020 - 2025 đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

2.3. Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hành chính.

Các đồng chí bí thư là thủ trưởng, phó bí thư cấp ủy trong đảng bộ, chi bộ cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập còn tuổi công tác ít nhất 12 tháng trở lên (tính từ tháng 4/2020), có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm đồng ý, thì có thể xem xét tiếp tục tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025, đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.

2.4. Đối với đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp không có vốn Nhà nước:

Những đồng chí tái cử cấp ủy trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước nói chung không quy định độ tuổi; nếu có đủ phẩm chất, năng lực, sức khỏe, uy tín, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; cấp ủy cơ sở báo cáo từng trường hợp cụ thể và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối đồng ý bằng văn bản thì có thể được giới thiệu tiếp tục tham gia cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Phụ lục 03

Số lượng, cơ cấu cấp ủy viên, ủy viên thường vụ, phó bí thư cấp ủy các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số - KH/ĐUK, ngày /11/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh)*

I. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY KHỐI, NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Ban chấp hành

Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh số lượng cấp ủy viên từ 23 - 25 đồng chí.

2. Ban thường vụ

Số lượng ủy viên ban thường vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025 từ 7 đến 9 đồng chí.

Định hướng cơ cấu như sau:

Bí thư, phó bí thư, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy, trưởng ban tổ chức, trưởng ban tuyên giáo; 01 đến 02 ủy viên ban thường vụ cấp ủy cơ cấu ở địa bàn, lĩnh vực quan trọng cần tập trung sự lãnh đạo của ban thường vụ cấp ủy.

3. Phó bí thư

Số lượng phó bí thư của Đảng bộ Khối doanh nghiệp tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, có từ 1 đến 2 đồng chí.

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP ỦY VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CẤP CƠ SỞ, NHIỆM KỲ 2020-2025

1. Đối với đảng bộ cơ sở

Số lượng cấp đảng ủy viên từ 9 đến 15 đồng chí; ủy viên ban thường vụ không quá 05 đồng chí; phó bí thư 01 đồng chí. Đối với những đảng bộ cơ sở có dưới 50 đảng viên, số lượng đảng ủy viên từ 5 đến 7 đồng chí; phó bí thư 01 đồng chí.

Cơ cấu đảng ủy viên, ủy viên thường vụ (nếu có): lãnh đạo doanh nghiệp là chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc; cấp trưởng hoặc phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc quan trọng cần sự tập trung sự lãnh đạo của cấp ủy.

2. Đối với đảng bộ bộ phận

Số lượng đảng ủy viên từ 5 đến 7 đồng chí; cơ cấu cấp ủy viên tương tự như đối với đảng ủy cơ sở

3. Đối với chi bộ cơ sở:

Số lượng chi ủy viên từ 3 đến 5 đồng chí;

3. Đối với chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở:

- Chi bộ dưới 9 đảng viên bầu bí thư, nếu cần bầu phó bí thư.

- Chi bộ từ 9 đảng viên trở lên bầu chi ủy (tối đa được bầu không quá 7 chi ủy viên), bầu bí thư, phó bí thư trong số chi ủy viên.

Phụ lục 04

Trình tự, quy trình và hồ sơ nhân sự cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025

*(Ban hành kèm theo Kế hoạch số - KH/TU, ngày /11/2019
của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh)*

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP

1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng quy định và phương hướng công tác nhân sự được Ban chấp hành Đảng bộ Khối thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách ủy viên Ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, phó bí thư, bí thư đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự tái cử đã được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

Thành phần:

+ Ở Đảng bộ Khối: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban, đoàn thể thuộc Đảng ủy Khối; bí thư, phó bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

+ Ở các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc: Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ, chi bộ; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của đơn vị.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ Khối (lần 1)

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban chấp hành Đảng bộ Khối tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (lần 2)

** Tiến hành khảo sát nhân sự:*

- Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và Tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

- Phương pháp khảo sát:

+ Tại nơi công tác: Lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín tại hội nghị cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị (thành phần hội nghị như quy trình bổ nhiệm

cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử) và nhận xét của đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) nơi cán bộ sinh hoạt (có mẫu kèm theo).

+ Tại nơi cư trú: Đại diện Tiểu ban nhân sự trực tiếp tham khảo ý kiến của chi ủy và trưởng thôn (tổ trưởng dân phố) về bản thân và gia đình cán bộ bằng văn bản (có mẫu kèm theo).

** Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối:*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tái cử cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025 để trình hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Khối (lần 2).

(5) *Bước 5:* Tổ chức hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Khối (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Tập thể Ban chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập (riêng bước 2 tính trên số đại biểu có mặt); kết quả kiểm phiếu được công bố tại các hội nghị.

2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) *Bước 1:* Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối (lần 1)

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng quy định và phương hướng công tác nhân sự được Ban chấp hành Đảng bộ Khối thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia Đảng ủy Khối, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối và các chức danh lãnh đạo Đảng ủy Khối theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) *Bước 2:* Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần

+ Ở Đảng bộ Khối là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban, đoàn thể của Đảng ủy Khối; bí thư, phó bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo

quy định⁽¹⁾ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Khối (lần 1)

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được ban chấp hành đảng bộ thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ban chấp hành Đảng bộ Khối tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị Ban thường vụ Đảng ủy Khối (lần 2)

**** Tiến hành khảo sát nhân sự:***

- Ban thường vụ Đảng ủy Khối và Tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

- Phương pháp khảo sát:

+ Tại nơi công tác: Lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín tại hội nghị cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị (thành phần hội nghị như quy trình bổ nhiệm

⁽¹⁾ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 41 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 20 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 27 người (tính theo số dư từ 10-15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử) và nhận xét của đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) nơi cán bộ sinh hoạt (có mẫu kèm theo).

+ Tại nơi cư trú: Đại diện tiểu ban nhân sự trực tiếp tham khảo ý kiến của chi ủy và trưởng thôn (tổ trưởng dân phố) về bản thân và gia đình cán bộ bằng văn bản (có mẫu kèm theo).

** Tổ chức hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối:*

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự, Ban Thường vụ Đảng ủy Khối xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp ủy khoá mới để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Khối (lần 2).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị ban chấp hành đảng bộ giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(5) Bước 5: Tổ chức hội nghị Ban chấp hành Đảng bộ Khối (lần 2)

Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

Tập thể Ban chấp hành Đảng bộ Khối thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Khối thông qua ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do đồng chí Bí thư Đảng ủy Khối giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY VIÊN CƠ SỞ

1. Đối với các đồng chí tái cử cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị thường vụ đảng ủy (nếu có); thường trực đảng ủy (bí thư, phó bí thư, trực đảng ủy); chi ủy.

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách các đồng chí cấp ủy đương nhiệm, ban thường vụ, thường trực đảng ủy, chi ủy rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ (nếu có), phó bí thư, bí thư đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tái cử cấp ủy, nhiệm kỳ 2020 - 2025 theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt, để lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín theo danh sách nhân sự tái cử, đã được cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt). Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt;

** Thành phần hội nghị:*

+ Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ, chi bộ; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc (là đảng viên); bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc và trưởng các đoàn thể của đơn vị.

+ Mời cán bộ, chuyên viên của Cơ quan Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị dự theo dõi, chỉ đạo hội nghị

(3) Bước 3: Tiến hành khảo sát nhân sự:

- Tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 2) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp ủy cơ sở nơi cư trú.

- Phương pháp khảo sát:

+ *Tại nơi công tác:* Lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín tại hội nghị cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị (thành phần hội nghị như quy trình bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử) và nhận xét của đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ (nơi không có chi ủy) nơi cán bộ sinh hoạt (có mẫu kèm theo).

+ *Tại nơi cư trú:* Đại diện Tiểu ban nhân sự trực tiếp tham khảo ý kiến của chi ủy và trưởng thôn (tổ trưởng dân phố) về bản thân và gia đình cán bộ bằng văn bản (có mẫu kèm theo).

(4) Bước 4: Tổ chức hội nghị đảng ủy, chi bộ (lần 2).

- Trình tự thực hiện:

+ Phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị.

+ Xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có).

+ Tập thể đảng ủy, chi bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

+ Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy

(1) Bước 1: Hội nghị thường vụ đảng ủy (nếu có); thường trực đảng ủy (bí thư, phó bí thư, trực đảng ủy); chi ủy.

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng quy định và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 - 2025; Đảng ủy, chi ủy trực thuộc tiến hành rà soát, đánh giá từng trường hợp và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ và các chức danh lãnh đạo cấp ủy theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu tại hội nghị cán bộ chủ chốt.

(2) Bước 2: Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến giới thiệu (bằng phiếu kín) theo danh sách nhân sự đã được cấp ủy xem xét, thông qua ở bước 1 (hội nghị tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt).

- Thành phần hội nghị

+ Các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ, chi bộ; trưởng, phó các ban, phòng, đơn vị trực thuộc (là đảng viên); bí thư, phó bí thư các chi bộ trực thuộc, trưởng các đoàn thể của đơn vị.

+ Mời cán bộ, chuyên viên của Cơ quan Đảng ủy Khối phụ trách đơn vị dự theo dõi, chỉ đạo hội nghị

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định⁽²⁾ và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được cấp ủy thông qua ở bước 1 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý từ 30% tổng số đại biểu có mặt trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(3) Bước 3: Tổ chức hội nghị đảng ủy, chi bộ (lần 1).

Căn cứ vào cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện được phân bổ và phương hướng công tác nhân sự được cấp ủy thông qua; trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, tập thể đảng ủy, chi bộ tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín).

⁽²⁾ Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số lượng được giới thiệu còn lại không quá 07 người (tính theo số dư từ 10-15%); đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như vậy. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy 1 người cho 1 chức danh.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị cán bộ chủ chốt giới thiệu ở bước 2 hoặc có thể giới thiệu nhân sự khác nhưng phải bảo đảm đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu có mặt và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước sau.

(4) Bước 4: Tiến hành khảo sát nhân sự và tổ chức hội nghị đảng uỷ, chi bộ (lần 2)

**** Tiến hành khảo sát nhân sự:***

- Tiểu ban nhân sự tiến hành khảo sát, đánh giá về phẩm chất đạo đức, lối sống và uy tín; năng lực, thành tích và sản phẩm công tác nổi trội đối với nhân sự (đã được giới thiệu ở bước 3) tại nơi công tác, cơ quan liên quan và cấp uỷ cơ sở nơi cư trú.

- Phương pháp khảo sát:

+ *Tại nơi công tác:* Lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín tại hội nghị cán bộ chủ chốt của cơ quan, đơn vị (thành phần hội nghị như quy trình bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử) và nhận xét của đảng uỷ, chi uỷ hoặc chi bộ (nơi không có chi uỷ) nơi cán bộ sinh hoạt (có mẫu kèm theo).

+ *Tại nơi cư trú:* Đại diện tiểu ban nhân sự trực tiếp tham khảo ý kiến của chi uỷ và trưởng thôn (tổ trưởng dân phố) về bản thân và gia đình cán bộ bằng văn bản (có mẫu kèm theo).

**** Tổ chức hội nghị đảng uỷ, chi bộ.***

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và kết quả khảo sát nhân sự, đảng uỷ, chi bộ xem xét, bỏ phiếu thông qua danh sách nhân sự tham gia cấp uỷ khoá mới.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng chức danh theo quy định và xem xét, lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách đã được hội nghị đảng uỷ, chi bộ giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (tính cả số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định).

Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do đồng chí bí thư đảng uỷ, chi bộ giới thiệu (kết quả kiểm

phiếu được công bố tại hội nghị).

III. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2C/TCTW) do cá nhân tự khai (đến thời điểm hiện tại) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6 (chụp trong thời gian không quá 6 tháng).
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.
5. Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị hoặc của cấp uỷ hoặc ban thường vụ cấp uỷ (nơi có ban thường vụ cấp uỷ) về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất; (3) Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương; (4) Uy tín và triển vọng phát triển.
6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.
7. Kết luận của ban thường vụ cấp uỷ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 126-QĐ/TW, ngày 28/02/2018 của Bộ Chính trị khoá XII.
8. Bản kê khai tài sản thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP, ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ (ký xác nhận và ghi rõ họ tên vào từng trang).
9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, tin học... (có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền).
10. Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ); trường hợp giấy khai sinh không bảo đảm theo quy định thì gửi bản sao lý lịch đảng viên gốc có xác nhận của cấp uỷ có thẩm quyền.
11. Kết luận tình trạng sức khoẻ của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khoẻ cán bộ tỉnh đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý; của trung tâm y tế cấp huyện hoặc Bệnh viện đa khoa tỉnh đối với các cán bộ khác (trong thời hạn 6 tháng).

Lưu ý:

(1) Toàn bộ hồ sơ nhân sự nêu trên thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự từ Mục 1 đến Mục 11 nêu trên. Trong đó, yêu cầu nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận (hoặc chứng thực) theo quy định.

(2) Trường hợp nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo

nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử, tuyển của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền) phải có giấy xác nhận của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

(3) Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không đúng với nơi nhân sự đang sinh sống³, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định; đối với nhân sự có vợ (chồng), con đang học tập, làm việc ở nước ngoài, làm việc cho các tổ chức quốc tế thì nhân sự phải có văn bản báo cáo, giải trình và được cấp ủy có thẩm quyền nơi công tác xác nhận theo quy định.

(4) Đề án, hồ sơ nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025, được lập thành 03 bộ và gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy, ban tổ chức cấp ủy cấp huyện và tương đương theo quy định ít nhất trước 30 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ); trong đó Đề án nhân sự phải làm rõ:

- Cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đôi mới cấp ủy; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định;

- Nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2020-2025;

- Ngoài hồ sơ nhân sự gửi qua đường văn thư; đề nghị gửi bản mềm được lưu trữ trong USB và được bảo mật theo quy định.

³ Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A, hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do cấp ủy phường B xác nhận.

ĐẢNG BỘ ...
CHI BỘ ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày..... tháng..... năm 2020

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ (*)
(*Của chi ủy nơi cư trú về bản thân và gia đình cán bộ*)

- Họ và tên cán bộ:.....
 - Chức vụ hiện nay:.....
 - Tên cơ quan, đơn vị công tác:.....
- 1- Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước tại nơi cư trú:

2- Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

3- Mọi quan hệ với nhân dân nơi cư trú:

4- Nhận xét khác:

Bản nhận xét này được làm thành 2 bản, 1 bản gửi ban thường vụ cấp ủy, 1 bản lưu tại chi ủy nơi cư trú.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY XÃ,
PHƯỜNG**
(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu*)

....., ngày..... tháng..... năm 2020
T/M CHI ỦY
(*Ký, ghi rõ họ tên*)

ĐẢNG BỘ ...
CHI BỘ ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng..... năm 2020

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ (*)

(Của đảng ủy, chi ủy hoặc chi bộ nơi cán bộ sinh hoạt về bản thân cán bộ)

- Họ và tên cán bộ:.....
- Chức vụ hiện nay:.....
- Tên cơ quan, đơn vị công tác:.....

1- Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ:

2- Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong 3 năm gần nhất:

3- Việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khoá XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy chế nêu gương:

4- Uy tín và triển vọng phát triển:

5- Nhận xét khác:

Bản nhận xét này được làm thành 2 bản, 1 bản gửi ban thường vụ cấp ủy, 1 bản lưu tại chi ủy nơi công tác.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY,
CHI ỦY HOẶC CHI BỘ NƠI
CÔNG TÁC**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

...., ngày.... tháng..... năm 2020..

T/M CHI ỦY
(Ký, ghi rõ họ tên)